

KINH BI HOA

QUYỂN 10

Phẩm 5: BỐ THÍ BA-LA-MẬT (Phần 3)

Phật bảo Bồ-tát Tịch Ý:

–Thiện nam tử, sau đó trải qua vô lượng, vô biên, vô số kiếp, cõi này đổi tên là Tuyền trạch chư ác, đại kiếp tên Thiện đấng cái, cũng đời năm trước xấu ác.

Về phương Đông, cách đây năm mươi bốn cõi thiên hạ, cõi Diêm-phù-đề kia tên là Lu-bà-la, do nguyện lực nên Ta sinh vào nơi đó và làm Chuyển luân thánh vương, cai trị bốn cõi thiên hạ, hiệu là Hư Không Tịnh, chỉ dạy các chúng sinh tu tập theo mười điều thiện và ba thừa. Lúc ấy, Ta bố thí cho tất cả chúng sinh không có sự phân biệt. Có vô số những người ăn xin theo Ta xin các vật quý báu như vàng bạc, lưu ly, pha lê, tiền tài, hàng hóa, ngọc lưu ly xanh lớn, ngọc ma-ni đỏ... Vật quý báu thì ít

mà người xin quá đông nên đại thần thừa không đủ. Ta hỏi đại thần:

–Châu báu này có từ đâu?

Đại thần tâu:

–Đó là do Long vương hiện ra. Tuy có các vật báu này nhưng chỉ để cúng dường Thánh vương, không thể có đủ để cho tất cả mọi người đến xin như thế.

Khi ấy, ta phát thệ nguyện rộng lớn:

–Thời vị lai, trong đời năm trược xấu ác, loài người thọ trăm tuổi, dày đặc phiền não, chắc chắn ta thành Chánh giác. Nếu nguyện của ta được thành tựu, bản thân được lợi ích thì ta làm Đại Long vương, hiện ra vô số kho châu báu nơi thế giới Tuyên trạch chư ác này. Khắp mọi nơi trong tứ thiên hạ, mỗi một thiên hạ ta đều có bảy lần thọ thân, mỗi thân hiện ra vô lượng trăm ngàn vạn ức na-do-tha kho châu báu, mỗi kho báu ngang dọc đều bằng một ngàn do-tuần. Các kho tàng ấy đều có đầy vô số châu báu, cung cấp cho chúng sinh như đã nói ở trên. Như trong một thế giới này, Ta luôn thể hiện sự tinh tấn, tuần tự như vậy, ở khắp cả hằng hà sa các quốc độ không có Phật, với đời năm trược xấu ác khắp mười phương, nơi mỗi thiên hạ, mỗi một Phật độ, Ta đều bảy lần thọ

thân... *như đã nói ở trên.*

Thiện nam tử, khi Ta phát thiện nguyện như vậy thì có trăm ngàn ức chư Thiên ở trong hư không mưa vô số hoa và khen ngợi:

–Lành thay! Lành thay! Ý muốn bố thí cho tất cả, nay đại vương đã được như nguyện.

Thiện nam tử, khi ấy đại chúng nghe chư Thiên gọi vua Hư Không Tịnh hiệu là “Bố thí tất cả” nên cùng bảo với nhau:

–Chúng ta nên đến gặp nhà vua để cầu xin vật khó cho. Nếu vua có thể cho, mới được gọi là “Bố thí tất cả”. Nếu không, sao có thể được gọi là “Bố thí tất cả”?

Bấy giờ, mọi người đều đi đến gặp vua để xin phước nhân, xin thể nữ và thái tử... trong hậu cung. Nghe họ xin xong, vua Chuyển luân rất vui mừng, theo sự cầu xin mà cung cấp cho tất cả. Mọi người lại bảo nhau:

–Thê tử đều dễ cho, không phải là việc khó. Nay chúng ta nên theo vua xin thân thể, tay chân... Nếu vua cho thì mới có thể được gọi là chân thật cho tất cả.

Lúc ấy, mọi người đến gặp đại vương. Trong chúng đến xin này có một người trẻ tuổi tên Thanh Quang Minh, thọ trì giới luật của loài chó, đến trước Chuyển luân vương thưa:

–Đại vương, nếu ngài là người bố thí cho tất cả, cúi xin ngài cho tôi cỡi Diêm-phù-đề này.

Ta nghe xong rất vui mừng, liền đem nước thơm tắm rửa cho người đó, cho mặc y phục mềm mại hảo hạng, làm lễ quán đảnh và cho kế thừa ngôi vị Thánh vương, rồi đem cỡi Diêm-phù-đề trao cho người đó. Ta lại phát nguyện:

–Nhu Ta đã bố thí cỡi Diêm-phù-đề, do sự việc này, Ta sẽ thành Chánh giác, nguyện cầu được thành tựu, bản thân được lợi ích. Dân chúng trong cỡi Diêm-phù-đề này sẽ vâng lời, tôn kính người này làm vua; lại khiến vị Chuyển luân vương ấy sống lâu vô cùng. Ta thành Chánh giác xong, sẽ thọ ký cho họ: chỉ còn một đời sẽ được thành Phật.

Có Bà-la-môn tên Lư Chí đến xin Ta hai chân, nghe xong, Ta rất hoan hỷ, liền đem dao bén tự chặt hai chân cho người kia. Cho xong, Ta phát nguyện:

–Nguyện vào đời sau Ta sẽ được chân là Giới vô thượng.

Có Bà-la-môn tên Nha, đến xin Ta hai mắt. Nghe xong Ta rất hoan hỷ, liền móc hai mắt cho người kia. Cho xong, Ta phát nguyện:

–Nguyện vào đời sau Ta sẽ được đầy đủ

năm loại mắt vô thượng.

Không bao lâu, có Bà-la-môn tên Tịnh Kiên Lao đến xin Ta hai tai. Nghe xong, Ta rất hoan hỷ, liền tự cắt tai cho người kia. Cho xong, Ta phát nguyện:

–Nguyện đời sau Ta sẽ có được tai đầy đủ trí tuệ vô thượng.

Sau đây, có Ni-kiền Tử tên Tướng, đến xin Ta nam căn. Nghe xong, Ta rất hoan hỷ, liền cắt cho ngay. Cho xong, Ta phát nguyện:

–Nguyện Ta vào đời sau thành Chánh giác, được tướng Mã âm tàng.

Lại có người đến xin máu thịt của thân Ta. Nghe xong, Ta rất hoan hỷ, liền cho ngay. Cho xong, Ta phát nguyện:

–Nguyện Ta vào đời sau được đầy đủ tướng thân màu vàng ròng vô thượng.

Sau đây, có Bà-la-môn tên Mật Vị, đến xin Ta hai tay. Nghe xong, Ta rất hoan hỷ, dùng tay phải cầm dao cắt tay trái và nói:

–Tay phải này Ta không thể tự cắt, khanh hãy tự cắt lấy.

Cho như vậy xong, Ta phát nguyện:

–Nguyện Ta vào đời sau sẽ được tay thành thật vô thượng.

Thiện nam tử, cắt tay chân như vậy xong,

thân thể đổ máu, Ta lại phát nguyện:

–Nhân việc bố thí này, Ta chắc chắn thành Chánh giác, nguyện của Ta được thành tựu, bản thân được lợi ích thì phần thân còn lại này cũng có được người nhận nữa. Nếu không phải bậc Thánh thì không hiểu được ý nghĩa này.

Các vị tiểu vương và các đại thần đều bảo:

–Than ôi! Phải chăng là quá ngu muội! Vì lẽ gì tự cắt thân thể, tay chân, khiến cho trong một lúc mà các chi phần nơi thân thể bị mất hết, còn lại cục thịt này thì có giá trị gì?

Bấy giờ, các đại thần liền đem thân Ta ra ngoài thành, để giữa nghĩa địa rồi cùng trở về. Khi ấy, có vô số ruồi muỗi đến hút máu Ta. Loài chim ưng, chồn, hổ, sói... đều đến ăn thịt Ta. Lúc ấy, mạng sống Ta chưa dứt hẳn, tâm rất hoan hỷ, Ta lại phát nguyện:

–Hiện nay Ta xả bỏ tất cả tay chân và các phần thân thể của mình để bố thí, không sinh một ý niệm tức giận và hối hận. Nếu nguyện của Ta thành tựu, bản thân được lợi ích, sẽ khiến cho thân này thành núi thịt lớn, để các chúng sinh uống máu ăn thịt đến đây tùy ý ăn uống.

Ta phát nguyện như vậy xong, liền có các chúng sinh cùng nhau đến ăn uống. Do diệu lực

của bản nguyện, thân Ta chuyển biến cao lớn cả ngàn do-tuần, chiều ngang, dọc đều bằng năm trăm do-tuần, cung cấp máu thịt cho chúng sinh mãi ngàn năm. Ngay khi ấy, Ta xả bỏ lưỡi, giúp cho các loài hổ lang, chim ưng, chim điêu thú... được no đủ. Do nguyện lực nên lưỡi Ta mọc lại như cũ, nếu gom lại thì lớn như núi Kỳ-xà-quật. Làm việc bố thí này xong, Ta lại nguyện:

–Nguyện Ta vào đời sau được thành tựu đầy đủ tướng lưỡi dài rộng.

Thiện nam tử, khi Ta qua đời ở cõi Diêm-phù-đê, do bản nguyện nên sinh vào loài rồng, làm Đại Long vương tên là Thị Hiện Bảo Tàng. Ngay đêm sinh ra, Ta hiện ra trăm ngàn ức na-do-tha vô số kho báu và tự lệnh:

–Hiện nay, trong thế giới này có nhiều kho báu, ở đó gồm đầy đủ các vật báu quý lạ như kim, ngân cho đến ngọc báu ma-ni.

Nghe truyền như vậy, các chúng sinh này đều tự do đến lấy các vật báu tùy ý dùng. Dùng đầy đủ xong, mọi người đều thực hành mười điều thiện, phát tâm thành Chánh giác, hoặc phát tâm Thanh văn, Bích-chi-phật. Vào thời gian ấy, Ta sinh trở lại bảy lần, làm Long vương, sống lâu bảy vạn bảy ngàn ức na-do-tha

trăm ngàn năm, hiện ra vô lượng, vô biên, vô số kho báu cho các chúng sinh, khiến vô lượng, vô biên, vô số người tu học theo ba thừa, khuyên họ thực hành đầy đủ mười đường thiện đạo. Sau khi đem vô lượng châu báu cho chúng sinh được đầy đủ, Ta lại phát nguyện:

–Nguyện vào đời vị lai Ta sẽ được đầy đủ ba mươi hai tướng tốt.

Như vậy, nơi cõi thiên hạ thứ hai, Ta cũng bảy lần sinh làm Đại Long vương như trên. Khắp nơi khắp chốn trong các thế giới, Ta đều thực hiện vô lượng lợi ích như vậy. Khắp vô lượng, vô biên thế giới trong mười phương, mỗi một cõi thiên hạ, mỗi một cõi Phật, Ta cũng sinh lại bảy lần làm Đại Long vương, sống lâu bảy vạn bảy ngàn ức na-do-tha trăm ngàn năm, hiện ra vô lượng, vô biên, vô số kho báu và cũng tạo mọi lợi ích như trước.

Thiện nam tử, ông nên biết, đó là khi làm Bồ-tát, Như Lai đã hết sức tinh tấn cầu nhân duyên để được ba mươi hai tướng.

Thiện nam tử, sự tinh tấn của Như Lai khi hành Bồ-tát đạo, trừ tám vị trượng phu kể trên, trong đời quá khứ, hoàn toàn không ai có thể sánh kịp. Nếu quá khứ đã không có ai, nên biết rằng các Bồ-tát đời vị lai cũng không ai có thể

hành động siêng năng sâu xa như Ta đã làm.

Thiện nam tử, lại trải qua vô lượng, vô biên, vô số kiếp, thế giới này chuyển tên là San hô trì, kiếp tên Hoa thủ. Bây giờ, vào đời năm trước không có Phật, ở đó Ta làm Thích Đề-hoàn Nhân tên Thiện Nhật Quang Minh, quan sát cõi Diêm-phù-đề thấy các chúng sinh chuyên làm việc ác, Ta liền hóa thành hình dáng Dạ-xoa đáng kinh sợ, xuống cõi Diêm-phù-đề đứng trước mọi người. Thấy Ta, mọi người đều rất sợ hãi, hỏi Ta muốn gì thì hãy nói.

Ta đáp:

–Chỉ cần ăn uống, chứ không cần gì khác.

Họ lại hỏi:

–Muốn ăn những gì?

Ta đáp:

–Chỉ cần giết người để ăn máu thịt. Nếu các người có thể trọn đời giữ giới bất sát, cho đến chánh kiến, phát tâm thành Chánh giác, hoặc phát tâm thành Thanh văn, Duyên giác thì Ta sẽ không ăn nuốt các người.

Thiện nam tử, khi ấy Ta thường biến ra những hóa nhân đòi cung cấp việc ăn uống. Thấy Ta như vậy, chúng sinh càng thêm sợ hãi, nên đều thọ trì giới bất sát cho đến chánh kiến

trộn đời, hoặc phát tâm thành Chánh giác, hoặc phát tâm theo Thanh văn, Bích-chi-phật thừa.

Sau khi khuyên tất cả chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề tu hành mười điều thiện, trụ vào Tam thừa xong, Ta lại phát nguyện:

–Nếu Ta chắc chắn thành Chánh giác, nguyện của Ta được thành tựu, bản thân được lợi ích thì Ta sẽ khuyên hóa người trong Tứ thiên hạ này làm theo mười điều thiện. Cho đến khắp trong thế giới ấy, ở bất cứ chỗ nào trong Tứ thiên hạ, Ta đều dùng tướng mạo như vậy khiến cho các chúng sinh thực hành mười điều thiện. Ta khuyên hóa khắp một thế giới như vậy phát tâm tu tập theo ba thừa xong, cho đến trong vô lượng, vô biên vô số đời năm trước xấu ác, các quốc độ không có Phật khắp mười phương cũng được như thế.

Thiện nam tử, khi ấy, Ta phát nguyện xong, thành tựu tất cả, nơi thế giới San hô trì hóa làm hình dáng Dạ-xoa đáng sợ để điều phục chúng sinh, khiến họ tu tập theo mười điều thiện và trụ trong ba thừa. Như vậy, trong vô lượng, vô biên vô số đời năm trước xấu ác, nơi các quốc độ không có Phật khắp mười phương, Ta hóa làm hình dáng Dạ-xoa để điều phục chúng sinh, khiến tu hành theo mười điều

thiện, trụ trong ba thừa. Thuở xưa, Ta đã dùng phương tiện khiến chúng sinh sợ hãi để họ thực hành mười điều thiện, tu tập theo ba thừa. Do nghiệp quả từ nhân duyên này nên nay Ta được ngồi bên cội cây Bồ-đề, khi sắp thành Chánh giác, còn bị Thiên ma Ba-tuần cho các chúng ma đến chỗ Ta nhằm phá hoại, làm rối loạn đạo Bồ-đề của Ta.

Thiện nam tử, Ta lược thuyết về Bồ thí ba-la-mật của Ta khi còn hành Đại Bồ-tát là như vậy.

Thiện nam tử, pháp nhẫn của các Đại Bồ-tát rất sâu xa, Tổng trì giải thoát, Tam-muội vi diệu, lúc ấy Ta chưa được, chỉ có hai thân: ngũ thông và hữu lậu. Khi Ta làm việc lớn như vậy, khiến cho vô lượng, vô biên, vô số người an trụ nơi đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác; vô lượng, vô biên, vô số người an trụ Bích-chi-phật thừa; vô lượng, vô biên, vô số người an trụ Thanh văn thừa và lại được cúng dường chư Phật như vô số vi trần một thế giới Phật. Công đức đạt được nơi mỗi cõi Phật nhiều như những giọt nước trong biển lớn. Cúng dường vô lượng Thanh văn, Duyên giác, Sư trưởng, Cha mẹ, Thần tiên đạt năm phép thần thông cũng như thế. Xưa kia, khi làm Bồ-

tát, Ta tự đem máu thịt cung cấp cho chúng sinh, tâm đại bi của Ta như vậy các A-la-hán ngày nay đều không có tâm này.

M

Phẩm 6: MÔN NHẬP ĐỊNH, TAM-MUỘI

Bấy giờ, Phật dạy Đại Bồ-tát Tịch Ý:

–Thiện nam tử, ngày nay, ta dùng Phật nhãn thấy chư Phật Thế Tôn đã Bát-niết-bàn trong thế giới khắp mười phương nhiều như số vi trần nơi một cõi Phật đều do xưa kia được Ta khuyến hóa khi mới bắt đầu phát tâm thành Chánh giác, thực hành Bồ thí ba-la-mật, cho đến Trí tuệ Ba-la-mật; chư Phật đời vị lai cũng như vậy.

Thiện nam tử, nay Ta thấy vô lượng, vô biên, vô số chư Phật Thế Tôn ở thế giới phương Đông hiện đang chuyển bánh xe chánh pháp cũng là nhờ xưa kia Ta khuyến hóa đầu tiên, khiến cho phát tâm thành Chánh giác, tu hành sáu Ba-la-mật. Chư Phật ở phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía, trên dưới cũng như vậy.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thiện nam tử, ở phương Đông, cách đây tám mươi chín ức thế giới chư Phật, có thế giới tên Thiện hoa, Đức Phật ở cõi ấy tên là Vô Cấu Công Đức Quang Minh Vương gồm đủ các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, hiện đang thuyết pháp cho chúng sinh. Đức Phật ấy xưa kia cũng nhờ Ta khuyến hóa mới bắt đầu phát tâm thành Chánh giác, tu hành Bồ thí ba-la-mật, cho đến Bát-nhã ba-la-mật.

Ở phương Đông lại có thế giới Diệu lạc, trong đó có Phật hiệu A-súc Như Lai.

Lại có thế giới Diêm-phù, trong đó có Phật hiệu Nhật Tạng Như Lai.

Lại có thế giới tên Nhạc tự tại, trong đó có Phật hiệu Nhạc Tự Tại Âm Quang Minh Như Lai.

Lại có thế giới tên An lạc, trong đó có Phật hiệu Trí Nhật Như Lai.

Lại có thế giới tên Thắng công đức, trong đó có Phật hiệu Long Tự Tại Như Lai.

Lại có thế giới tên Thiện tướng, trong đó có Phật hiệu Kim Cang Xưng Như Lai.

Có thế giới tên Giang hải vương, trong đó

có Phật hiệu Quang Minh Như Lai.

Có thể giới tên Bất ái nhạc, trong đó có Phật hiệu Nhật tạng Như Lai.

Có thể giới tên Ly cầu quang minh, trong đó có Phật hiệu Tự Tại Xung Như Lai.

Có thể giới tên Sơn quang minh, trong đó có Phật hiệu Bất Khả Tư Nghị Vương Như Lai.

Có thể giới tên Tụ tập, trong đó có Phật hiệu Đại Công Đức Tạng Như Lai.

Có thể giới tên Hoa quang minh, trong đó có Phật hiệu Quang Minh Ý Tướng Như Lai.

Có thể giới tên Hòa xí thanh, trong đó có Phật hiệu An Hòa Tự Tại Kiến Sơn Vương Như Lai.

Có thể giới tên Thiện địa, trong đó có Phật hiệu Hòa Tượng Như Lai.

Có thể giới tên Hoa trú, trong đó có Phật hiệu Nhãn Tịnh Vô Cấu Như Lai.

Thiện nam tử, như vậy, vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ chư Phật đang ở phương Đông vì các chúng sinh mà chuyển bánh xe chánh pháp. Khi các vị ấy chưa phát tâm thành Chánh giác, đầu tiên do Ta khuyến hóa khiến cho phát tâm, lại còn dẫn đường đưa họ đến khắp các trú xứ của chư Phật, Thế Tôn trong mười phương, đến chỗ nào cũng tu hành theo Bồ thí ba-la-mật,

cho đến Bát-nhã ba-la-mật và được thọ ký thành Chánh giác.

Bấy giờ, ở phương Đông, thế giới Thiện hoa có Phật Vô Cấu Công Đức Quang Minh Vương, nơi tòa Sư tử và đại địa chấn động sáu cách, có ánh sáng lớn, cùng mưa vô số hoa sen quý đẹp. Các Bồ-tát thấy việc như vậy, rất kinh ngạc vì việc chưa từng có ấy, liền bạch Phật:

–Kính bạch Thế Tôn, vì sao tòa Sư tử của Như Lai chấn động như vậy? Chúng con từ xưa đến nay chưa từng thấy việc này.

Phật bảo các Bồ-tát:

–Thiện nam tử, về phương Tây cách đây tám mươi chín ức thế giới chư Phật, nơi quốc độ tên Ta-bà, có Phật hiệu là Thích-ca Mâu-ni Như Lai, đang thuyết pháp Bản Duyên cho bốn bộ chúng. Khi Phật, Thế Tôn ấy làm Bồ-tát, đầu tiên khuyến hóa Ta phát tâm thành Chánh giác, lại dắt dìu Ta đến chỗ chư Phật. Trước hết, khiến cho Ta tu hành Bồ thí ba-la-mật cho đến Trí tuệ Ba-la-mật. Khi ấy, tùy chỗ Ta đã đến, lần đầu tiên Ta được thọ ký thành Chánh giác. Đức Thích-ca Mâu-ni Thế Tôn kia chính là chân thiện tri thức của Ta, đang ở phương Tây thuyết kinh Bản Duyên cho bốn bộ chúng. Tòa Sư tử Ta đang ngồi bị lay động là do diệu

lực từ thân tức của Đức Như Lai kia. Thiện nam tử, trong các ông, ai có thể đến thế giới Ta-bà để thưa hỏi Đức Phật kia mọi sự hành hóa có được nhẹ nhàng, an lạc hay không?

Khi ấy, các BỒ-tát đều bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, các BỒ-tát ở thế giới Thiện hoa này đều được thần thông. Đối với các BỒ-tát đạt công đức tự tại thì vào sáng sớm hôm nay được thấy ánh sáng lớn này, ánh sáng đó đều từ thế giới của chư Phật đến đây. Khi ấy, đại địa liền chấn động sáu cách, mưa vô số hoa. Thấy như vậy xong, có vô lượng trăm ngàn vạn ức chư BỒ-tát muốn dùng thần lực đến thế giới Ta-bà để chiêm ngưỡng Phật Thích-ca Mâu-ni cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen và muốn thưa hỏi, lãnh thọ tất cả môn Đà-la-ni, nhưng đều không biết thế giới Ta-bà của Phật Thích-ca Mâu-ni ở phương nào?

Đức Phật kia liền duỗi cánh tay phải sắc vàng, trên đầu năm ngón tay phóng ra vô số ánh sáng vi diệu, ánh sáng vàng đó liền chiếu đến tám mươi chín ức quốc độ chư Phật, đến thế giới Ta-bà. Bấy giờ, các BỒ-tát nhờ ánh sáng ấy nên được thấy thế giới Ta-bà với đông đảo các Đại BỒ-tát khắp nơi. Lại có chư Thiên,

Long, Thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già... khắp trong hư không. Thấy việc như vậy xong, họ bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, nay con đã được thấy thế giới kia, biết phương hướng nơi cõi ấy, thấy các đại chúng trời người đầy khắp trong đó. Đức Thích-ca Như Lai cũng nhìn thấy chúng con, Ngài đang thuyết pháp vi diệu.

Đức Phật kia dạy các Bồ-tát Đại sĩ:

–Thiện nam tử, Đức Thích-ca Như Lai thường dùng Phật nhãn thanh tịnh vô thượng, thấy khắp tất cả, không sót một nơi nào. Thiện nam tử, chúng sinh ở thế giới Ta-bà, trên đất liền hay trong hư không, tất cả đều nói: “Đức Thích-ca Như Lai chỉ thấy riêng tâm của con, chỉ thuyết pháp cho con”.

Thiện nam tử, Đức Thích-ca Như Lai kia dùng một âm thanh thuyết pháp cho vô số loài khác nhau. Chúng sinh tùy theo căn cơ của mỗi loài mà được lãnh hội, không phải dùng nhiều âm thanh khác nhau thuyết giảng cho nhiều loài. Chúng sinh nơi cõi kia nếu thờ Phạm thiên, thấy thân Như Lai giống như Phạm thiên và được nghe pháp. Nếu thờ Ma thiên, Thích thiên, Nhật Nguyệt, Tỳ-sa-môn thiên, Tỳ-lâu-la-xoa, Tỳ-lâu-bát-xoa, Đề-đâu-lại-tra, Ma-hê-

thu-la,... tám vạn bốn ngàn các loại như vậy, tùy theo sự thờ phụng của mình đều thấy hình tượng đó và được nghe pháp, sinh ý tưởng cho rằng đã giảng nói riêng cho mình.

Bảy giờ trong hội có hai vị Bồ-tát: Vị thứ nhất tên La Hầu Điện, vị thứ hai tên Hỏa Quang Minh. Khi ấy, Phật Vô Cấu Công Đức Quang Minh Vương bảo hai Bồ-tát:

–Thiện nam tử, nay các ông có thể đến thế giới Ta-bà, nhân danh Ta, thưa hỏi Đức Thích-ca Mâu-ni Thế Tôn: “Mọi sự hành hóa của Ngài có được nhẹ nhàng, lợi lạc chăng? Khí lực có được an ổn không?”.

Hai Bồ-tát liền bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, con thấy tất cả thế giới của Phật ấy, đại chúng vân tập đầy kín khắp trên đất và trong hư không, không còn một khoảng trống. Nếu chúng con đi đến, sẽ đứng chỗ nào?

Phật bảo:

–Này các Thiện nam tử, đừng nói rằng thế giới kia không có chỗ đứng. Vì sao? Vì nơi đó rộng rãi vô biên. Đức Phật ấy có công đức vô lượng, không thể nghĩ bàn. Do bản nguyện và tâm bi rộng lớn nên khiến cho vô lượng các loài chúng sinh được vào pháp Phật lãnh thọ ba

quy y, sau đó thuyết pháp ba thừa cho họ. Ngài lại thuyết ba loại giới luật, chỉ bày ba cửa giải thoát, lại độ vô lượng, vô biên chúng sinh thoát ba đường ác, an trụ trong ba đường toàn thiện.

Thiện nam tử, vào lúc nọ, sau khi Đức Thích-ca Như Lai vừa thành đạo chưa bao lâu, vì muốn điều phục các chúng sinh nên Ngài ngồi kiết già trên tòa, trong hang Nhân đài sa-la, núi Tỳ-đà, suốt bảy ngày bảy đêm nhập Tam-muội Chánh thọ, hưởng pháp lạc. Bảy giờ, thân Phật đầy khắp hang này, không có chỗ trống, dù chỉ bằng bốn tấc. Qua bảy ngày, trong mười phương thế giới có mười hai na-do-tha Đại Bồ-tát đến thế giới Ta-bà đứng ở triền núi kia muốn được thấy Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai, cúng dường, cung kính, tôn trọng, khen ngợi, thưa thỉnh lãnh thọ diệu pháp.

Thiện nam tử, bảy giờ ngay nơi chỗ ở, Đức Như Lai dùng đại thần túc khiến cho hang đó rộng rãi thênh thang, chứa được tất cả mười hai na-do-tha Đại Bồ-tát. Các Bồ-tát vào bên trong đều thấy hang rộng rãi trang nghiêm, có các Bồ-tát đem thần túc Sư tử du hý tự tại để cúng dường Phật. Mỗi vị Bồ-tát đều ngồi nghe pháp nơi bảo tọa do Phật hóa hiện.

Thiện nam tử, với thần lực của Đức Phật

kia như vậy, các Bồ-tát này được nghe pháp xong, từ chỗ ngồi đứng dậy, đem đầu mặt đánh lễ Phật, nhiễu bên phải ba vòng, mỗi người tự trở về thế giới Phật của chính mình. Họ vừa đi khỏi, hang ấy liền trở lại như cũ.

Thích Đề-hoàn Nhân, chủ cõi trời thứ hai của bốn cõi thiên hạ, tên Kiều-thi-ca sắp qua đời và chắc chắn sẽ bị đọa trong đường súc sinh. Rất sợ hãi về việc này, Kiều-thi-ca cùng tám vạn bốn ngàn vị nơi cõi trời Đạo-lợi cùng nhau đi đến hang Nhân đài sa-la để gặp Như Lai. Dạ-xoa Vương Nhân, là thần của hang đó, đang đứng ở bên ngoài. Nhờ Phật lực nên Đế Thích suy nghĩ: “Ta sẽ sai Càn-thát-bà Tử là Bát-giá-tuần đến gặp Phật trước, dùng âm thanh vi diệu khen ngợi Đức Như Lai, sẽ khiến cho Thế Tôn ra khỏi định”.

Thiện nam tử, Thích Đề-hoàn Nhân suy nghĩ như vậy xong, liền sai Càn-thát-bà Tử là Bát-giá-tuần khảy đàn cầm lưu ly, âm thanh ấy vi diệu, đặc biệt khác lạ, phát ra năm trăm điều khen ngợi Như Lai.

Thiện nam tử, khi Bát-giá-tuần đang tán thán Phật thì Như Lai lại chuyển nhập vào trong Tướng tam-muội. Do diệu lực của tam-muội, thế giới này tạo ra đại thần lực khiến các

Dạ-xoa, La-sát, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, chư Thiên cõi Dục, cõi Sắc đều đến tập họp. Người nào ưa nghe âm thanh vi diệu, tùy ý được nghe và rất hoan hỷ. Người nào ưa nghe lời tán thán Phật, nghe tán thán xong cũng rất hoan hỷ, đều đối với Như Lai phát tâm cung kính tôn trọng. Chúng sinh nào ưa nghe âm nhạc liền được nghe, nghe xong đều hoan hỷ.

Lúc đó, Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai xuất định. Các đại chúng đứng ở cửa hang Sa-la, riêng Thích Đề-hoàn Nhân đến gặp Phật, đánh lễ sát chân, lui đứng qua một bên, bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, hôm nay con sẽ ngồi nơi nào?

Phật bảo:

–Kiền-thi-ca, quyền thuộc của ông nên tập họp vào hết. Ta sẽ khiến cho hang Nhân đài sa-la này hết sức rộng rãi để dung nạp tất cả mười hai hàng hà sa số đại chúng quyền thuộc này đều được an tọa.

Bấy giờ, giữa đại chúng, Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai dùng một âm thanh vi diệu diễn thuyết chánh pháp, khiến cho tám vạn bốn ngàn chúng sinh với căn cơ khác nhau đều ưa

thích nghe giảng. Trong chúng, những người nào học Thanh văn thì được nghe pháp Thanh văn và có chín mươi chín ức chúng sinh được quả Tu-đà-hoàn. Những người nào tu học Duyên giác thừa thì được nghe pháp Duyên giác thừa. Những người nào tu học pháp Đại thừa thì thuần nghe Đại thừa.

Đại chúng do Càn-thất-bà Tử Bát-giá-tuần dẫn, đều có mười tám na-do-tha vị được bất thoái chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Người nào chưa phát tâm thì phát tâm Vô thượng Bồ-đề, hoặc phát tâm Duyên giác, hoặc phát tâm Thanh văn.

Khi ấy, Thích Đề-hoàn Nhân hết sợ hãi, sống thêm một ngàn tuổi, được quả Tu-đà-hoàn.

Thiện nam tử, Đức Thích-ca Như Lai với thần lực có thể tạo nên các sự việc rộng lớn vô lượng, vô biên như vậy; âm thanh thuyết pháp cũng như thế, không một người nào lường được giới hạn nơi âm thanh của Phật ấy. Phương tiện của Đức Phật ấy là vô lượng, vô biên để giáo hóa chúng sinh, không ai có thể biết được hết phương tiện như vậy.

Thiện nam tử, sắc thân của Đức Phật kia cũng vô lượng, vô biên, không người nào có

được thân như Ngài và thấy được đánh của Ngài.

Thiện nam tử, nếu cả đại chúng muốn vào trong bụng Phật thì cũng đều được tiếp nhận. Đã vào bụng rồi, người nào muốn có một chỗ trống thêm nữa ở trong bụng cũng không thể có, vậy mà bụng của Như Lai vẫn không tăng giảm. Nếu có các loại chúng sinh cùng nhau muốn qua lại trong một sợi lông, đều không bị trở ngại, cho đến dùng Thiên nhãn cũng không thể thấy được bờ mé của lỗ chân lông, nhưng lỗ chân lông của Ngài cũng không thêm hay bớt. Đức Phật Thế Tôn kia có thân lớn vô lượng, vô biên đến như vậy.

Thiện nam tử, thế giới của Đức Phật kia cũng rộng lớn vô lượng, vô biên. Thiện nam tử, giả sử chúng sinh nơi các thế giới nhiều như cát sông Hằng trong mười phương thì thế giới kia cũng dung nạp được hết. Vì sao? Vì ban đầu khi mới phát tâm thành Chánh giác, Đức Phật kia đã phát vô lượng, vô biên thế nguyện.

Thiện nam tử, không những chỉ là chúng sinh trong các thế giới nhiều như số cát nơi một sông Hằng, mà chúng sinh nơi các thế giới nhiều như số cát một ngàn sông Hằng trong mười phương thì thế giới kia cũng dung nạp

được mà hình tướng của thế giới ấy vẫn như cũ, không thêm không bớt.

Thiện nam tử, Đức Thích-ca Như Lai khi mới phát tâm thành Chánh giác, muốn được đầy đủ Nhất thiết trí nên Ngài phát đại thệ nguyện, do đó ngày nay được thế giới vô lượng, vô biên.

Thiện nam tử, Đức Thích-ca Mâu-ni dùng bốn pháp này, chư Phật Thế Tôn không thể sánh kịp.

Thiện nam tử, nay ông đem hoa Nguyệt quang minh vô cấu tịnh này đến thế giới Ta-bà ở phương Tây như đã thấy và nhân danh Ta thừa hỏi Phật: “Mọi sự hành hóa có được nhẹ nhàng, lợi lạc; sức khỏe có được an ổn không?”.

Bấy giờ, Phật Vô Cấu Công Đức Quang Minh Vương lấy hoa Nguyệt quang minh vô cấu tịnh trao cho hai Bồ-tát và bảo:

–Các ông hãy nương nơi diệu lực từ đại thần thông của Ta mà đi đến thế giới kia.

Khi ấy, trong chúng hội có hai vạn Bồ-tát bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Đúng như vậy! Đúng như vậy! Chúng con sẽ nương nơi thần lực của Phật đi đến thế giới kia để chiêm ngưỡng Đức

Thích-ca Như Lai, cúng dường cung kính, tôn trọng khen ngợi.

Phật bảo:

–Thiện nam tử, các ông nên biết đúng thời.

Khi ấy, hai Bồ-tát cùng hai vạn Đại sĩ nương theo thần lực của Phật, trong khoảng một niệm, từ cõi Thiên hoa tức thì hiện đến núi Kỳ-xà-quật ở thế giới Ta-bà, tới trước Như Lai, quỳ thẳng, chấp tay bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, về phương Đông cách đây tám mươi chín ức thế giới Phật, có thế giới tên Thiên hoa, trong đó có Phật hiệu Vô Cấu Công Đức Quang Minh Vương, hiện đang có vô số đại chúng Bồ-tát vây quanh, khen ngợi vô lượng công đức của Thế Tôn. Đức Phật kia nói: “Thế giới Ta-bà có Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai, đang vì đại chúng chuyển bánh xe chánh pháp. Khi làm Bồ-tát, Đức Phật, Thế Tôn ấy đã khuyên Ta phát tâm Bồ-đề đầu tiên. Do đó, khi ấy Ta liền được phát tâm Vô thượng đạo. Ta phát tâm xong, Ngài lại khuyên ta tu tập sáu Ba-la-mật, cho đến việc Như Lai dùng bốn pháp này mà chửi Phật, Thế Tôn không thể sánh kịp”. Vì vậy, Đức Phật kia đã sai chúng con đem hoa Nguyệt quang minh vô cấu tịnh này cúng dường Đức Thế Tôn, thưa hỏi Đức

Như Lai: Mọi sự hành hóa có được nhẹ nhàng lợi lạc, khí lực luôn được an ổn chăng?

Thiện nam tử, thế giới Diệu lạc ở phương Đông có Đức A-súc Như Lai, tòa Sư tử nơi Ngài ngồi cũng chấn động sáu cách. Có vô lượng các đại chúng Bồ-tát thấy việc này xong, bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, vì sao tòa Sư tử của Như Lai đang ngồi lại chấn động như vậy?

Như đã nói ở trên, tất cả chư Phật nơi phương Đông cũng như vậy.

Bấy giờ, vô lượng, vô biên, vô số các Đại Bồ-tát ở phương Đông đều đến thế giới Ta-bà này, dâng hoa Nguyệt quang minh vô cấu tịnh, chiêm ngưỡng Phật, cúng dường, cung kính, tôn trọng khen ngợi.

Thiện nam tử, vô lượng chư Phật ở phương Đông cũng như vậy, đều sai các Bồ-tát đến khen ngợi Ta.

Thiện nam tử, Ta đang thấy: về phương Nam, cách thế giới này trải qua một hằng hà sa quốc độ của chư Phật, ở đó có thế giới tên Ly chư ưu, trong đó có Phật hiệu Vô Ưu Công Đức Như Lai hiện đang thuyết pháp.

Lại có thế giới tên Diêm-phù quang minh, trong đó có Phật hiệu Pháp Tự Tại Sư Tử Du

Hý Như Lai.

Lại có thể giới tên An tu-di, trong đó có Phật hiệu Đạo Tự Tại Ta-la Vương Như Lai.

Lại có thể giới tên Công đức lâu vương, trong đó có Phật hiệu Sư Tử Hồng Vương Như Lai.

Lại có thể giới tên Trân bảo trang nghiêm, trong đó có Phật hiệu Bát Tý Thắng Lô Như Lai.

Lại có thể giới tên Chân châu quang minh biến chiếu, trong đó có Phật hiệu Trân Bảo Tạng Công Đức Hồng Như Lai.

Lại có thể giới tên Thiên nguyệt, trong đó có Phật hiệu Hỏa Tạng Như Lai.

Lại có thể giới tên Chiên-đàn căn, trong đó có Phật hiệu Tinh Tú Xung Như Lai.

Lại có thể giới tên Xung hương, trong đó có Phật hiệu Công Đức Lực Ta-la Vương Như Lai.

Lại có thể giới tên Thiện thích, trong đó có Phật hiệu Diệu Âm Tự Tại Như Lai.

Lại có thể giới tên Đầu lan-nhã, trong đó có Phật hiệu Ta-la Thắng Tỳ Bà Vương Như Lai.

Lại có thể giới tên Nguyệt tự tại, trong đó có Phật hiệu Quang Minh Tự Tại Như Lai.

Lại có thể giới tên Thiện lô âm, trong đó

có Phật hiệu Diệu Âm Tự Tại Như Lai.

Lại có thế giới tên Bảo hòa hiệp, trong đó có Phật hiệu Bảo Chương Long Vương Như Lai.

Lại có thế giới tên Thùy bảo thọ, trong đó có Phật hiệu Vũ Âm Tự Tại Pháp Nguyệt Quang Minh Như Lai.

Như vậy, vô lượng, vô biên, vô số chư Phật hiện tại ở phương Nam đều là những vị xưa kia khi còn là Bồ-tát, Ta đã khuyến hóa họ mới được phát tâm Bồ-đề. Tòa Sư tử của các Thế Tôn này cũng đều bị chấn động. Chư Phật kia cũng đều khen ngợi công đức Ta, cũng sai vô lượng, vô biên, vô số các Đại Bồ-tát đem hoa Nguyệt quang minh vô cầu tịnh đến núi Kỳ-xà-quật, nơi thế giới Ta-bà để chiêm ngưỡng Phật, lễ bái, cung kính cúng dường, tôn trọng khen ngợi, thứ lớp rồi lui ngồi qua một bên nghe pháp.

Thiện nam tử, nay Ta lại thấy về phương Tây, cách đây bảy vạn bảy ngàn trăm ngàn do-tuần thế giới Phật, ở đó có thế giới tên Tịch tĩnh, trong đó có Phật hiệu Bảo Sơn, hiện đang thuyết pháp vi diệu cho bốn chúng.

Lại có Phật Thắng Quang Vô Ưu, Phật Âm Trí Tạng, Phật Xung Quảng, Phật Biến Tạng,

Phật Phạm Hoa, Phật Thế Tấn, Phật Pháp Đăng Đông, Phật Thắng Âm Sơn, Phật Xung Âm Vương, Phật Phạm Âm Vương. Như vậy, vô lượng, vô biên, vô số chư Phật, Thế Tôn ở phương Tây đều là những vị xưa kia khi còn là Bồ-tát, Ta đã khuyến hóa cho, họ mới được phát tâm Bồ-đề. Tòa Sư tử của các Thế Tôn này cũng đều chấn động. Chư Phật kia cũng đều tán thán công đức của Ta và sai vô lượng, vô biên vô số các Đại Bồ-tát đem hoa báu Nguyệt quang minh vô cấu tịnh đồng đến núi Kỳ-xà-quật, nơi thế giới Ta-bà này để chiêm ngưỡng Phật, lễ bái, cúng dường, cung kính tôn trọng, ngợi khen, thứ lớp lui ngòi qua một bên nghe pháp.

Phương Đông bắc, cách đây trăm ngàn na-do-tha thế giới Phật, ở đó có thế giới tên Vô cấu, trong đó có Phật hiệu Ly Nhiệt Nảo Tăng Tỳ-sa-môn Ta-la Vương Như Lai, có hai Bồ-tát: Vị thứ nhất tên Bảo Sơn, vị thứ hai tên Quang Minh Quán. Lại có Phật Hoại Chư Ma, Phật Ta La Vương, Phật Đại Lực Quang Minh, Phật Liên Hoa Tăng, Phật Chiên-đàn, Phật Di Lâu Vương, Phật Kiên Trầm Thủy, Phật Hỏa Trí Đại Lực... vô lượng chư Phật Như Lai như vậy, cho đến phương Bắc, bốn phía, trên dưới

cũng đều như thế.

Khi ấy, Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai dùng đại thần lực vì muốn dung nạp đại chúng, khiến cho thân của tất cả những vị đến dự họp biến nhỏ như hạt cải, đầy kín hư không và mặt đất, khắp thế giới Ta-bà không còn một khoảng trống dù như sợi lông.

Bấy giờ, các chúng sinh không thấy nhau, lại cũng không thấy các núi Tu-di sơn vương lớn nhỏ, chỗ tối tăm giữa hai núi Đại tiểu Thiết vi vây quanh, trên đến cung điện chư Thiên, dưới đến nền Kim cang, chỉ trừ một mình Phật, Thế Tôn.

Lúc ấy, Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai lại nhập tam-muội Biến hư không đoạn chư pháp định ý, khiến cho vô lượng hoa Nguyệt quang tịnh đều nhập vào các lỗ chân lông trên toàn thân. Tất cả đại chúng đều được thấy.

Bấy giờ, chúng sinh đều không nhớ đây là sắc thân của Phật, mà chỉ thấy có vườn đẹp trong lỗ chân lông, nơi vườn đẹp đó có các cây báu, cây đó lại có vô số cành lá, hoa quả sum suê, trang trí bằng vô số y báu, cờ phướn lộng trời, mào trời quý đẹp, ngọc trân châu, chuỗi báu anh lạc, giống như thế giới An lạc ở phương Tây. Thấy xong, đại chúng lại suy

ngĩ: “Ta nên đến vườn kia dạo xem”.

Lúc ấy, chỉ trừ chúng sinh trong ba đường ác và cõi trời Vô sắc, ngoài ra tất cả đại chúng đang có mặt đều theo lối chân lông vào ngôi nơi từng khu vườn trong thân Như Lai.

Khi Như Lai xả bỏ thân tức, đại chúng đều được thấy trở lại tướng trạng như cũ, nên bảo với nhau:

–Như Lai đang ở nơi nào?

Lúc ấy, Bồ-tát Di-lặc bảo đại chúng:

–Các ông nên biết, ta cùng các ông đều đang ở trong thân của Như Lai.

Khi thấy hết cả trong, ngoài thân Như Lai, đại chúng này mới biết cùng vô lượng đại chúng khác đang tập trung trong thân Như Lai, nên bảo nhau:

–Chúng ta vào đây bằng chỗ nào? Ai dẫn đường cho chúng ta vào được trong này?

Bồ-tát Di-lặc lại bảo:

–Lắng nghe, lắng nghe! Như Lai đang hiện bày diệu lực đại thần thông biến hóa, vì tạo lợi ích cho đại chúng nên Ngài sắp thuyết pháp. Quý vị hãy nhất tâm ghi nhớ.

Nghe như vậy, đại chúng đều quỳ thẳng, chấp tay vâng theo lời dạy để nghe. Khi ấy, Đức Thế Tôn dùng tất cả pháp môn để diễn

thuyết diệu pháp. Tất cả pháp môn là những gì? Ra khỏi bùn nhơ sinh tử, vào Bát thánh đạo, được thành tựu đầy đủ Nhất thiết trí.

Thiện nam tử, có mười tâm chuyên cần phát Bồ-đề để có thể vào môn này. Những gì là mười?

1. Muốn khiến cho chúng sinh đều được giải thoát, tùy hỷ hồi hướng.
2. Phát tâm đại bi giúp đỡ chúng sinh.
3. Nhằm hóa độ người chưa được độ. Tinh tấn sửa sang thuyền pháp vô thượng.
4. Muốn giải thích cho người chưa được hiểu, giúp họ quán sát đúng đắn thoát khỏi điên đảo, vọng tưởng.
5. Muốn rống tiếng Sư tử vô sở úy trang nghiêm để quán tánh các pháp vô ngã.
6. Muốn đi đến bất kỳ thế giới nào, tâm vẫn không phân biệt. Học trọn vẹn các pháp đồng với mười ví dụ.
7. Muốn được thế giới quang minh trang nghiêm, sửa sang giới pháp khiến cho thanh tịnh.
8. Thành tựu trang nghiêm mười lực của Như Lai, đầy đủ tất cả Ba-la-mật.
9. Thành tựu trang nghiêm bốn Vô sở úy, làm đúng như đã nói.

10. Trang nghiêm mười tám pháp bất cộng, pháp đã được nghe đều không bị sót mất, không phóng dật.

Đó gọi là mười pháp chuyên tâm, phát Vô thượng Bồ-đề thì có thể vào tất cả hành môn này, được bất thoái nơi đạo quả Vô thượng Bồ-đề, hành môn Vô tướng, hành môn Trí đạo, tất cả pháp không có ngã, tâm không tư duy, không sinh, không diệt. Đây gọi là địa Bất thoái chuyên của Bồ-tát. Do vậy, nên chẳng phải thoái, chẳng phải bất thoái, chẳng phải đoạn, chẳng phải thường, chẳng phải định, chẳng phải loạn.

Khi Phật thuyết pháp này, tám mươi ức hằng hà sa Đại Bồ-tát đang ở trong bụng của Như Lai được pháp Bất thoái chuyên nơi Vô thượng Chánh giác. Lại có vô số Đại Bồ-tát được các pháp Nhẫn tam-muội thâm diệu, đều từ lỗ chân lông nơi thân Như Lai ra ngoài, rất kinh ngạc, tán thán việc chưa từng có, liền đến ngay trước Phật, đầu mặt sát đất kính lạy Phật. Lạy xong, bỗng nhiên họ đều tự trở về thế giới Phật của chính mình ở mười phương, nghe lại âm thanh của Đức Phật Thích-ca Mâu-ni đã diễn thuyết, cách vô lượng, vô biên, vô số thế giới chư Phật trong mười phương mà không bị

các chúng ngại. Tuy trở về cõi kia, các Bồ-tát này đã tiếp thu lời Như Lai giảng dạy với câu văn, ý nghĩa không hề giảm bớt, như nghe ở gần bên hay ở trước Phật. Thân cũng như vậy, đầy khắp vô lượng các thế giới trong mười phương, có vô lượng, vô biên, vô số Thanh văn, Bồ-tát ra vào lỗ chân lông thứ nhất không bị trở ngại. Đại chúng ở lỗ chân lông thứ hai cũng vậy và tuần tự như thế cho đến tất cả các lỗ chân lông khác, đại chúng cũng ra vào không trở ngại. Khắp mười phương thế giới cũng như vậy.

Bây giờ đại chúng từ lỗ chân lông của Đức Thích-ca Như Lai đi ra đều cúi đầu lạy Phật, đi nhiều bên phải ba vòng, đứng trước Phật, dùng vô số âm thanh tán thán Phật.

Lúc ấy, chư Thiên Dục giới, Sắc giới mưa vô số hoa, hương bột, hương thoa, cờ phướn, anh lạc, âm nhạc vi diệu cúng dường Như Lai.

Khi ấy, trong hội có một Bồ-tát tên Vô Úy Đăng Địa, ở trước Phật quỳ thẳng, chấp tay bạch:

–Bạch Đức Thế Tôn, kinh lớn này sẽ đặt tên là gì? Phụng trì như thế nào?

Phật dạy Bồ-tát Vô Úy Đăng Địa:

–Kinh này nên đặt tên là Giải liễu nhất thiết

Đà-la-ni môn (*Thấu triệt tất cả môn Đà-la-ni*), cũng gọi là Vô lượng Phật, cũng gọi là Đại chúng, cũng gọi là Thọ Bồ-tát ký (*Thọ ký cho Bồ-tát*), cũng gọi là Tứ vô sở úy xuất hiện ư thế (*Bốn Vô sở úy xuất hiện ở đời*), cũng gọi là Nhất thiết chư tam-muội môn (*Tất cả các môn Tam-muội*), cũng gọi là Thị hiện chư Phật thế giới (*Thị hiện thế giới của chư Phật*), cũng gọi là Do như đại hải (*Giống như biển lớn*), cũng gọi là Vô lượng, cũng gọi là Đại bi Liên hoa (*Hoa sen Đại bi*).

Đại Bồ-tát Vô Úy Đăng Địa lại bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, nếu có thiện nam, thiện nữ nào thọ trì, đọc tụng thông suốt kinh này, giảng thuyết cho người khác, cho đến chỉ một bài kệ, thì được bao nhiêu phước đức?

Phật bảo Bồ-tát Vô Úy Đăng Địa:

–Trước đây Ta đã nói về phước đức đạt được, nay Ta sẽ vì ông lược nói lại việc đó:

Nếu có thiện nam, thiện nữ nào thọ trì kinh này, đọc tụng thông suốt, giảng nói cho người khác, dù chỉ một bài kệ, trong năm mươi năm sau, cho đến có thể biên chép một bài kệ thì công đức đạt được hơn các Bồ-tát hành hóa sáu Ba-la-mật trong mười đại kiếp. Vì sao? Vì chư

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Thiên, Ma, Phạm, Sa-môn, Bà-la-môn, Dạ-xoa, La-sát, Rồng, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Câu-biện-trà, Ngạ quỷ, Tỳ-xá-gia, Nhân và Phi nhân nào có tâm sân giận, nghe kinh này xong liền được hoan hỷ, dịu dàng, thanh tịnh... xa lìa các bệnh phần nộ, oán hận, các sự tranh giành; tiêu diệt tất cả các tai họa của bão tố, lụt lội; người bệnh được lành, đói khát được ăn no, thọ hưởng các sự an lạc, cùng được hòa thuận, có thể làm cho người sân giận được nhẫn nhục, người sợ hãi không còn sợ hãi, cảm nhận sự an vui, khiến cho người có phiền não xa lìa phiền não, có thể giúp cho tất cả căn lành tăng trưởng, cứu độ chúng sinh ra khỏi cảnh giới ác, chỉ dẫn rõ về con đường giải thoát của ba thừa, được pháp Nhân tam-muội đà-la-ni môn thâm diệu, làm lợi ích lớn cho chúng sinh, có thể ngồi tòa Kim cang nơi Bồ-đề đạo tràng, phá trừ bốn loại ma, chỉ dạy tất cả pháp trợ Bồ-đề, chuyển pháp luân, khiến cho người không có Thánh tài được đầy đủ, khiến cho vô lượng, vô biên chúng sinh được vào thành trì dứt mọi sợ hãi.

Do nhân duyên có thể thọ trì, đọc tụng thông suốt kinh này và nói lại cho người khác, dù chỉ một bài kệ, cho đến trong năm mươi

năm cuối cùng vào thời mạt thế mà người nào có thể biên chép một bài kệ thì cũng được vô lượng, vô biên phước đức. Do đó, Ta thuyết giảng kinh này và kinh lớn này sẽ phó chúc cho ai? Ai là người có thể ở trong năm mươi năm cuối vào đời mạt thế hộ trì pháp này? Ai là người có thể tuyên thuyết kinh này cho các Bồ-tát Bất thoái ở khắp mọi nơi được nghe? Lại nữa, ai là người có thể vì những người làm việc phi pháp, tham dục, tà kiến, ác kiến không tin quả báo thiện ác, mà diễn giải giáo pháp này?

Khi ấy, đại chúng đều biết tâm của Phật, có một Đại tiên Dạ-xoa tên Vô Oán Phát Túc đang ngồi giữa chúng, Đại Bồ-tát Di-lặc liền rời chỗ ngồi đứng dậy, đưa vị Dạ-xoa này đến gặp Phật. Như Lai bảo Đại tiên Dạ-xoa:

—Ông sẽ nhận kinh này, cho đến trong năm mươi năm cuối thời mạt thế, vì hàng Bồ-tát Bất thoái cho đến người không tin quả báo thiện ác mà diễn thuyết giáo pháp này.

Bấy giờ Dạ-xoa bạch Phật:

—Thời quá khứ, trong tám mươi bốn đại kiếp, do bản nguyện nên con làm Tiên Dạ-xoa, tu tập pháp Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Khi ấy, con giáo hóa vô lượng, vô biên, vô số người tu tập theo Tứ vô lượng tâm. Lại khiến

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cho vô lượng, vô biên chúng sinh được bất thoái chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Kính bạch Đức Thế Tôn, nay con sẽ vì tất cả chúng sinh đời vị lai trong năm mươi năm cuối cùng mà làm người ủng hộ những ai thọ trì kinh này, cho đến chỉ được nghe bài kệ bốn câu do người khác nói lại cũng đều đọc tụng thông suốt; lưu truyền khắp mọi người, khiến không bị đoạn tuyệt.

Phật nói kinh này xong, Bồ-tát Tịch Ý, đại chúng chư Thiên, Càn-thát-bà, Nhân, Phi nhân... đều rất vui mừng, cúi đầu làm lễ, rời tòa, lui ra.

